TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 963/2018/QĐST-HNGĐ	*Gò Vấp, ngày 18 tháng 7 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số 832/2018/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2018 về "Tranh chấp ly hôn", giữa:

Nguyên đơn: Chị Phan Thị Hải N, sinh năm 1988

Bị đơn: Anh Nguyễn Quang T, sinh năm 1987

Cùng địa chỉ: Đường H, Phường B, quận G, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào các điều 147, 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 54, 55, 57, 58, 59, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Phan Thị Hải N và anh Nguyễn Quang T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Thị Hải N và anh Nguyễn Quang T thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 34/2011, Quyển số 1/2011 do Ủy ban nhân dân xã D, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh cấp ngày 18 tháng 7 năm 2011 hết hiệu lực pháp luật).

- Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Quang Hải M, sinh ngày 01/9/2012 cho chị Phan Thị Hải N trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục cho đến tuổi trưởng thành. Anh Nguyễn Quang T có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cháu Nguyễn Quang Hải M là 2.000.000 (Hai triệu) đồng/tháng cho đến khi con chung đến tuổi trưởng thành, thời gian thực hiện việc cấp dưỡng nuôi con tính từ tháng 8/2018; Thi hành tại cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Anh Nguyễn Quang T có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

Trường hợp anh Nguyễn Quang T lợi dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung thì chị Phan Thị Hải N có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của anh Nguyễn Quang T.

Vì lợi ích của con chung khi cần thiết các đương sự có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày chị Phan Thị Hải N có đơn thi hành án, nếu anh Nguyễn Quang T chưa trả số tiền nêu trên thì hàng tháng anh Nguyễn Quang T còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

- Về chia tài sản chung và nợ chung khi ly hôn: Chị Phan Thị Hải N và anh Nguyễn Quang T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này.

- Về án phí:

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng do chị Phan Thị Hải N tự nguyện chịu, được cấn trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị Phan Thị Hải N đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0029444 ngày 15 tháng 6 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Chị Phan Thị Hải N được nhận lại 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm đã nộp. Án phí cấp dưỡng nuôi con 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng anh Nguyễn Quang T phải chịu.

Trường hợp bản án, quyết định thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo các quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát ND Q.Gò Vấp;
- Chi cục THA DS Q.Gò Vấp;
- UBND xã D;
- Lưu: VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Ký tên và đóng dấu)

Đặng Thị Tám